



*Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam*

BÁO CÁO ETF

DỰ BÁO DANH MỤC QUỸ

VanEck Vietnam ETF

Chỉ số mô phỏng: The MarketVector™ Vietnam Local Index

Kỳ soát xét: Quý 2 / 2026 **Ngày phát hành:** 02/06/2026

Chứng khoán Yuanta Việt Nam | We Create Fortune | www.yuanta.com.vn

TÓM TẮT DỰ BÁO

Tại kỳ soát xét Quý 2/2026, danh mục **VanEck Vietnam ETF (VNM ETF)** dự kiến có sự thay đổi cơ cấu theo kết quả rà soát định kỳ của chỉ số **MarketVector™ Vietnam Local Index**. Mô hình dự báo của chúng tôi ghi nhận khả năng thêm mới **VPL, MSB** và loại bỏ **HDG, CTR**. Nếu kịch bản xảy ra, dự báo sẽ dẫn đến những biến động cung cầu đáng chú ý tại các cổ phiếu liên quan trong giai đoạn cơ cấu. Đây là giai đoạn đáng lưu ý đối với nhà đầu tư theo chiến lược giao dịch sự kiện và theo dõi dòng vốn ETF ngắn hạn.

LỊCH SOÁT XÉT CỦA MARKETVECTOR™ VIETNAM LOCAL INDEX

Bảng 1: Lịch rà soát và các mốc thay đổi của MarketVector™ Vietnam Local Index

Giai đoạn	Thời gian
Công bố kết quả danh mục	12/06/2026
Thời hạn hoàn tất cơ cấu danh mục	19/06/2026
Ngày có hiệu lực	22/06/2026

DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁI CƠ CẤU CỦA QUỸ

Việc điều chỉnh danh mục tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chí kỹ thuật của bộ chỉ số:

- Thêm mới:** Các mã **VPL, MSB** được dự báo lọt vào danh mục nhờ đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trọng yếu về vốn hóa thị trường, tỷ lệ tự do chuyển nhượng, khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài và tiêu chuẩn thanh khoản tối thiểu.
- Loại bỏ:** Các mã **HDG, CTR** khả năng cao bị loại do không duy trì được vị thế trong ngưỡng vốn hóa tự do chuyển nhượng tối thiểu theo quy tắc rà soát định kỳ.

Với quy mô tài sản (AUM) ước tính hơn 15.000 tỷ đồng (tính đến ngày 29/05/2026), kỳ tái cơ cấu Quý 2/2026 của VanEck Vietnam ETF dự kiến sẽ tiếp tục tạo ra tác động giao dịch đáng kể trên thị trường, đặc biệt tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và các mã có sự thay đổi tỷ trọng trọng yếu.

- Mua ròng:** Dòng vốn ETF tập trung chủ yếu vào các mã thêm mới và các cấu phần được nâng tỷ trọng. Trong đó, **MSB** (+10,3 triệu cổ), **VCK** (+6,2 triệu cổ) và **VPL** (+3,9 triệu cổ) là những cổ phiếu ghi nhận khối lượng mua ròng dự báo lớn nhất.
- Bán ròng:** Áp lực thoái vốn dự kiến tập trung tại nhóm vốn hóa lớn đang bị giảm tỷ trọng hoặc loại bỏ, cụ thể là **NVL** (-3,7 triệu cổ), **VHM** (-3,1 triệu cổ) và **VIC** (-2,0 triệu cổ).

Bảng 2: Dự báo biến động giao dịch của quỹ VanEck Vietnam ETF quý 2/2026

Mã	Dự báo (%)	Hiện tại (%)	Thay đổi (%)	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Khối lượng giao dịch (cổ phiếu)	Dự báo
MSB	1.05%	0.00%	1.05%	158,206	10,340,268	Thêm mới
VCK	3.90%	2.55%	1.35%	204,116	6,185,319	
VPL	2.44%	0.00%	2.44%	368,829	3,944,692	Thêm mới
SBT	1.07%	0.75%	0.32%	49,047	2,410,191	
VIX	3.88%	3.61%	0.27%	40,076	2,264,197	
VCB	4.90%	4.10%	0.80%	120,488	1,943,348	
FPT	2.43%	1.71%	0.72%	109,000	1,522,348	
GEX	1.71%	1.40%	0.31%	47,171	1,469,513	
SHB	1.83%	1.71%	0.12%	17,656	1,279,446	
VND	1.87%	1.73%	0.14%	20,888	1,239,619	
VNM	4.80%	4.35%	0.45%	68,548	1,157,899	
STB	2.25%	1.81%	0.44%	66,579	979,103	
DPM	0.68%	0.58%	0.10%	15,717	606,851	
MSN	6.29%	6.10%	0.19%	28,787	385,374	
PVD	0.67%	0.59%	0.08%	11,505	377,206	
EIB	1.05%	1.00%	0.05%	7,316	343,471	
KDC	0.50%	0.41%	0.09%	13,292	265,832	
DXG	0.47%	0.45%	0.02%	3,399	260,439	
HSG	0.44%	0.42%	0.02%	3,183	255,682	
SSI	4.50%	4.46%	0.04%	6,040	219,636	
NAB	0.68%	0.66%	0.02%	2,498	213,492	
SAB	0.64%	0.58%	0.06%	9,555	203,513	
PVS	0.65%	0.61%	0.04%	6,079	155,870	
KDH	0.61%	0.59%	0.02%	2,906	128,859	
HUT	0.78%	0.77%	0.01%	1,694	105,215	
VPX	1.00%	0.98%	0.02%	2,698	98,476	
TCX	1.70%	1.67%	0.03%	4,101	97,652	
VPI	0.75%	0.73%	0.02%	3,191	51,221	
PDR	0.67%	0.67%	0.00%	520	32,414	
BAF	0.48%	0.48%	0.00%	571	16,468	

VJC	2.34%	2.33%	0.01%	1,621	9,431	
DCM	0.51%	0.51%	0.00%	236	5,929	
SHS	0.62%	0.63%	-0.01%	(991)	(55,082)	
HVN	0.52%	0.53%	-0.01%	(1,523)	(71,170)	
KBC	1.14%	1.15%	-0.01%	(2,257)	(73,987)	
DGC	0.76%	0.79%	-0.03%	(5,239)	(112,666)	
MCH	5.09%	5.22%	-0.13%	(19,795)	(146,631)	
IDC	0.52%	0.57%	-0.05%	(7,332)	(168,931)	
VRE	2.60%	2.64%	-0.04%	(5,532)	(171,550)	
VCG	0.59%	0.62%	-0.03%	(3,980)	(198,480)	
CEO	0.40%	0.43%	-0.03%	(4,061)	(253,809)	
SIP	0.55%	0.64%	-0.09%	(14,038)	(271,531)	
VHC	0.54%	0.66%	-0.12%	(18,525)	(315,594)	
HAG	0.89%	0.92%	-0.03%	(4,956)	(323,949)	
BVH	0.49%	0.65%	-0.16%	(24,453)	(361,195)	
DIG	0.48%	0.51%	-0.03%	(4,963)	(380,342)	
HPG	5.38%	5.45%	-0.07%	(10,637)	(443,208)	
CTR	0.00%	0.27%	-0.27%	(40,770)	(460,678)	Loại
FTS	0.36%	0.46%	-0.10%	(15,802)	(658,422)	
GEE	0.83%	1.45%	-0.62%	(94,282)	(923,424)	
TCH	0.52%	0.64%	-0.12%	(18,031)	(1,198,063)	
VCI	1.92%	2.17%	-0.25%	(37,277)	(1,512,246)	
HDG	0.00%	0.28%	-0.28%	(42,280)	(1,806,838)	Loại
POW	0.82%	0.99%	-0.17%	(26,221)	(1,913,963)	
VIC	8.00%	10.75%	-2.75%	(415,250)	(1,965,215)	
VHM	8.00%	11.17%	-3.17%	(478,670)	(3,068,397)	
NVL	1.45%	1.82%	-0.37%	(56,368)	(3,732,978)	

Nguồn: Yuanta Việt Nam; FiinGroup

Ghi chú: Giá trị giao dịch dựa trên giá đóng cửa 29/05/2026.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Điện thoại: +84 28 3622 6868 ext 3826

Email: research.re@yuanta.com.vn

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, Phường Sài Gòn, TP.HCM

GLOBAL DISCLAIMER

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.